**PHẦN MỞ ĐẦU**

**I. Bối cảnh của giải pháp:**

Sinh thời, Chủ Tịch Hồ Chí Minh đã từng nói:

“Dân ta phải biết sử ta

Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”.

Câu nói giản dị của Bác thật thấm thía và sâu sắc, bởi đã là người Việt Nam thì dù ở đâu cũng  phải biết lịch sử nước mình, đó cũng chính là đạo lí: “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc. Lịch sử và tương lai được ví như đôi quang gánh, và cần phải giữ cho đôi quang ghánh ấy được thăng bằng không được thiên về bên nào. Bởi nếu ta nghiêng về phía sau thì ta sẽ trở thành người lạc hậu, còn nếu ta thiên về phía trước thì bánh xe lịch sử sẽ đè bẹp chúng ta. Từ những suy nghĩ đó, ta nhận thấy môn Lịch sử cũng là một trong những môn học có vai trò quan trọng trong sự nghiệp giáo dục và đó cũng chính là điều mà Đảng và Nhà nước ta đang quan tâm. Trong những năm gần đây, qua đài báo và tình hình thực tế ở các nhà trường, tôi nhận thấy hầu như các em học sinh chưa nhận thức được tầm quan trọng của môn Lịch sử, các em còn coi nhẹ môn học này, vì cho đây chỉ là môn phụ và các em rất “ngán ngẩm” khi phải học và nhớ các sự kiện lịch sử, những bài học kinh nghiệm, nhất là khi các em càng lên lớp trên (THCS, THPT). Trước yêu cầu đó, xã hội đòi hỏi ngành giáo dục chúng ta cần quan tâm, thay đổi nhận thức, thay đổi phương pháp dạy học... trong việc đổi mới phương pháp dạy học một cách sinh động, hấp dẫn hơn.

Điều 24.2 của bộ Luật giáo dục có nói:“*Phương pháp giáo dục phổ thông phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động sáng tạo của học sinh, phù hợp với đặc điểm của từng lớp học, môn học, bồi dưỡng phương pháp tự học, rèn luyện kĩ năng vận dụng kến thức vào thực tiễn, tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui hứng thú học tập cho học sinh”.* Năm học 2020 – 2021 toàn ngành giáo dục tiếp tục thực hiện nghị quyết số 29 – NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương *“về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.* Là năm học toàn ngành giáo dục huyện Thuận Châu nói chung và trường THCS Mường Khiêng nói riêng thực hiện dạy theo công văn số: 173/PGDĐT ngày 07 tháng 9 năm 2017 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh từ năm học 2017 - 2018, số tiết dạy soạn giảng theo yêu cầu về đổi mới phương pháp dạy học của các đồng chí giáo viên trường THCS mường Khiêng năm học 2020 - 2021 là 50%. Tiến tới những năm học tiếp theo, toàn nghành giáo dục thực hiện dạy theo sách giáo khoa mới. Các hoạt động dạy học cần phải thực hiện đầy đủ các bước theo hướng dẫn của công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng.

Trong thực tế, phương pháp dạy học môn Lịch Sử ở trường THCS Mường Khiêng trước đây phổ biến là cách dạy truyền thụ kiến thức sách giáo khoa “*Thầy đọc trò chép*” hay chỉ là gợi mở vấn đề bằng phương pháp vấn đáp giữa thầy và một cá nhân học sinh. Trong những năm gần đây, sau khi được sự hướng dẫn, tiếp thu, tìm hiểu, dự giờ, rút kinh nghiệm về các phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, nhiều giáo viên cũng có tổ chức hoạt động nhóm cho học sinh nhưng chưa thường xuyên, hoặc tổ chức chưa đầy đủ các bước, chưa hiệu quả trong hoạt động. Dẫn đến học sinh không hiểu bài, hiểu bài chưa sâu, không mạnh dạn trong quá trình giao tiếp, cũng như nêu ý tưởng thuyết trình của bản thân. Một trong những phương pháp được chú ý trong việc dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh đó là phương pháp thảo luận nhóm. Vì vậy trong quá trình thực tế giảng dạy hơn 10 năm với sự trăn trở tôi đã đi đến chọn đề tài sáng kiến *“****Giải pháp nâng cao hiệu quả hình thức hoạt động nhóm trong dạy học môn Lịch Sử lớp 6 trường THCS Mường Khiêng****”*. Học hợp tác nhóm giúp các em rèn luyện và phát triển kĩ năng làm việc, kĩ năng giao tiếp, tạo điều kiện cho học sinh học hỏi lẫn nhau, phát huy vai trò trách nhiệm, tính tích cực xã hội trên cơ sở làm việc hợp tác. Thông qua hoạt động nhóm, các em có thể cùng làm việc với nhau những công việc mà một mình không thể tự làm được trong một thời gian nhất định.

**II. Lý do chọn giải pháp:**

Vấn đề là 50% số tiết dạy đổi mới phương pháp là dựa trên sách giáo khoa hiện hành, vì vậy mỗi thầy cô giáo đều không ngừng đổi mới phương pháp dạy học, nhưng việc tìm ra phương pháp hợp lí thu hút học sinh không phải là một chuyện dễ dàng chút nào. Vì chúng ta có thể biết được học sinh tỏ thái độ bất hợp tác với thầy cô là chuyện thường tình, nhưng bản thân thầy cô có nhận ra được điều đó hay không mới là quan trọng.

Phương pháp của một số giáo viên vẫn còn nặng nề về thuyết trình, giải thích sách giáo khoa, còn bị động bởi sách giáo khoa, chưa có sự đầu tư chuyên môn, gia công đáng kể đề xuất những phương pháp mới. Việc sử dụng đồ dùng dạy học còn hạn chế, chưa thể hiện những hoạt động trên lớp của thầy và trò, thiếu tốn về nội dung phương pháp thiết thực để thúc đẩy việc đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên.

Đổi mới phương pháp học Lịch Sử hiện nay ở trường THCS Mường Khiêng được tiến hành theo kiểu phát hiện và giải quyết vấn đề thông qua các hoạt động, học sinh được học tập cá nhân (tự học) kết hợp với làm việc theo nhóm nhỏ (học tập hợp tác) dưới sự điều khiển của giáo viên. Cô giáo tổ chức tình huống có vấn đề, hướng dẫn học sinh hoạt động theo trình độ nhận thức của học sinh, Cô giáo làm trọng tài thảo luận, tranh luận, chốt lại vấn đề và khẳng định kiến thức. Đề tài sáng kiến *“****Giải pháp nâng cao hiệu quả hình thức hoạt động nhóm trong dạy học môn Lịch Sử lớp 6 trường THCS Mường Khiêng****”* nhằm giải quyết những vấn đề còn tồn tại trong cách dạy học nêu trên, việc rèn cho các em các kỹ năng học hợp tác nhóm là hết sức cần thiết, tạo điều kiện để các em có nhiều cơ hội giao lưu, học hỏi lẫn nhau, giúp đỡ lẫn nhau, góp phần vào việc giáo dục toàn diện nhân cách cho học sinh.

**III. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu:**

Phạm vi áp dụng: Học sinh Lớp 6 trường THCS Mường Khiêng.

Lĩnh vực: Phương pháp giảng dạy Lịch Sử lớp 6.

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là cách tổ chức hoạt động nhóm môn Lịch Sử lớp 6 với khách thể là giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn Lịch Sử, các em học sinh, gia đình của các em học sinh học lớp 6 trường THCS Mường Khiêng.

**IV. Mục đích nghiên cứu:**

Thay đổi lối dạy học truyền thụ một chiều sang dạy học *“****Lấy học sinh làm trung tâm****”* nhằm phát huy tính độc lập suy nghĩ sáng tạo của học sinh theo quan điểm “***thầy thiết kế trò thi công và quá trình dạy học là dạy cách học chứ không phải là cung cấp kiến thức***”, giúp học sinh phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, tinh thần hợp tác, kỹ năng vận dụng kiến thức vào những tình huống khác nhau trong học tập và thực tiễn, tạo niềm tin, niềm vui hứng thú trong học tập theo tinh thần.

Nắm bắt tình trạng dạy học của giáo viên, khả năng học tập của học sinh, từ đó giúp người dạy có kế hoạch cụ thể tránh được tình trạng hoạt động tự phát, không liên tục, tạo nên hoạt động đều đặn, chủ động trong giáo án, đồ dùng dạy học, phiếu học tập, xác định được mục tiêu dạy học. Giúp cho người dạy phát huy được tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của người học, bồi dưỡng được năng lực tự học, tự rèn luyện, lòng say mê học tập và ý chí không ngừng vươn lên của học sinh.

Nếu phương pháp “Thảo luận theo nhóm” được áp dụng rộng rãi trong dạy và học ở các cấp học. Trước đây, mỗi học sinh làm việc cá nhân, riêng lẻ thì ở phương pháp này dạy học tính tập thể được nâng cao rõ rệt. Mọi học sinh được nêu lên ý kiến của bản thân, được tham gia vào bài học, nâng cao được hiệu quả học tập của học sinh, nhiều học sinh thể hiện được khả năng cá nhân và có tinh thần giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, tạo môi trường học tập thân thiện. Học sinh được trình bày, thảo luận, tranh luận về những vấn đề do giáo viên đặt ra nhằm mục đích tự tìm hiểu vấn đề và tự giải đáp trước khi vấn đề đó được giải quyết dưới sự giám sát, điều chỉnh của nhóm và giáo viên .

Trong quá trình tham gia hoạt động nhóm, học sinh sẽ học được tính hòa nhập, chia sẻ để giải quyết vấn đề một cách nhanh chóng, chủ động. Học sinh biết chia sẻ công việc một cách bình đẳng, biết cách giao việc cho nhau và có trách nhiệm đối với công việc của mình cũng như cả nhóm. Đồng thời, thông qua “Thảo luận theo nhóm” sẽ tập cho các em kĩ năng làm việc theo nhóm, giúp các em tự tin hơn, có kinh nghiệm trong quản lý tổ chức làm việc nhóm, đặc biệt là tính năng động. Để khắc phục tính thụ động của một số học sinh trong lớp, cần có sự giúp đỡ từ giáo viên và các bạn cùng nhóm. Nếu giáo viên có phương pháp thảo luận tích cực, hấp dẫn thì sẽ lôi cuốn được các em tham gia một cách tự giác. Đồng thời, đối với bản thân mỗi học sinh, khi đến lớp điểm số là rất quan trọng đối với các em, do đó để khích lệ các em tích cực tham gia nên có các cột điểm thực hành dành cho các buổi thảo luận theo nhóm.

Chính vì bản thân tôi muốn các em tự tin trong học tập hơn, các em có khả năng thuyết trình và mạnh dạn hơn nên trong các tiết học tôi đã tổ chức cho các em thảo luận theo nhóm phù hợp với trình độ hiểu biết của các em và để cho các em có thời gian vừa học, vừa có những phút thư giãn để đầu óc luôn được thoải mái khi tiếp nhận bài học.

**PHẦN NỘI DUNG**

**I. Thực trạng của giải pháp đã biết**

1. Phương pháp dạy học trước khi thực hiện giải pháp mới

Thực tế hiện nay do yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học ở bậc trung học cơ sở nên việc dạy học bằng hợp tác nhóm là rất cần thiết, nhưng việc thực hiện chưa được tốt ở trong các tiết học, mang tính qua loa nên chưa kích thích được tính tò mò ham học của học sinh bằng hình thức này. Hầu hết, giáo viên trong nhà trường áp dụng hoạt động nhóm còn chưa thường xuyên, hạn chế trong cách tổ chức hoạt động, xử lí những tình huống còn lúng túng làm ảnh hưởng đến chất lượng giờ dạy.

Khả năng xử lí tình huống của một số giáo viên còn hạn chế nên việc áp dụng dạy học hợp tác nhóm còn khó khăn, như khi quản lí học sinh không tốt thì việc tổ chức nhóm không thành công.

Do cơ sở vật chất của nhà trường chưa đáp ứng việc dạy học của giáo viên, ví dụ như: bàn ghế phải đúng theo quy cách, bàn ghế phải làm sao cho học sinh dễ dàng trong hoạt động nhóm.

Nhiều giáo viên đã quen thuộc với cách dạy truyền thống nên khi tổ chức cho các em sinh hoạt theo nhóm cảm thấy khối lượng công việc của một tiết dạy nó tăng lên, bất tiện, sợ dạy không hết bài.

Trong một bài học có khi nội dung kiến thức dài sợ dạy không hết bài, nên cứ nghĩ làm sao để dạy cho hết lượng kiến thức là được còn cách thức tổ chức thì như thế nào cũng được.

Do trong quá trình giảng dạy không thường xuyên tổ chức cho các em làm quen hoạt động theo nhóm, học sinh cũng không quen, từ đó giáo viên sợ mất thời gian nên cũng không tổ chức cho các em thực hiện được.

Sĩ số học sinh một lớp học quá đông dao động từ 41 đến 46 học sinh, dẫn đến khó khăn trong việc chia nhóm với nhiều giáo viên cũng như phân bố vị trí hoạt động của học sinh, thời gian giảng dạy là 45 phút học một tiết là một trở ngại rất lớn cho dạy học nhóm thành công.

Học sinh của nhà trường chủ yếu gia đình làm nông nghiệp, làm nương, điều kiện gia đình còn nhiều khó khăn, thời gian học tập không nhiều, mức độ và năng lực nhận thức không đồng đều. Nhiều học sinh chưa quen với phương pháp hoạt động nhóm nên chưa mạnh dạn, còn ỉ lại vào các bạn trong nhóm, phụ thuộc vào những gợi mở, dẫn dắt của giáo viên, hiệu quả hoạt động chưa cao.

Chính vì vậy, nhiều giáo viên vẫn chọn cho mình phương pháp dạy học truyền thống, trong tiết dạy không có một hoạt động nhóm nào, luôn đặt giáo viên là người thuyết trình, diễn giảng, là “kho tri thức” sống, học sinh là người nghe, nhớ, ghi chép và suy nghĩ theo. Với phương pháp dạy học truyền thống, giáo viên là chủ thể, là tâm điểm, học sinh là khách thể, là quỹ đạo. Giáo án dạy theo phương pháp này được thiết kế theo đường thẳng từ trên xuống.

2. Những ưu, nhược điểm, thuận lợi, khó khăn của giải pháp hiện đang được áp dụng tại nhà trường,nguyên nhân dẫn đến tình hình đó.

Ngoài những tiết dạy bắt buộc soạn giảng 50% số tiết trong chương trình môn học theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Nửa các tiết còn lại, các tiết dạy vẫn được giáo viên dạy học theo phương pháp dạy học truyền thống, phương pháp này có những ưu điểm là:

- Cho phép giáo viên truyền đạt những nội dung lí thuyết tương đối khó, phức tạp, chứa đựng nhiều thông tin mà học sinh tự mình không dễ dàng tìm hiểu một cách sâu sắc.

- Giúp học sinh nắm được hình mẫu về cách tư duy logic, cách đặt và giải quyết vấn đề khoa học, cách sử dụng ngôn ngữ để diễn đạt những vấn đề khoa học một cách chính xác, rõ ràng, xúc tích thông qua cách trình bày của giáo viên.

- Tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên tác động mạnh mẽ đến tư tưởng, tình cảm của học sinh qua việc trình bày tài liệu với giọng nói, cử chỉ, điệu bộ thích hợp và diễn cảm

- Tạo điều kiện phát triển năng lực chú ý và kích thích tính tích cực tư duy của học sinh, vì có như vậy học sinh mới hiểu được lời giảng của giáo viên và mới ghi nhớ được bài học.

- Bằng những phương pháp dạy học truyền thống giáo viên có thể truyền đạt một khối lượng tri thức khá lớn cho nhiều học sinh trong cùng một lúc, vì vậy đảm bảo tính kinh tế cao.

Tuy nhiên, phương pháp dạy học truyền thống còn có những hạn chế sau:

- Làm cho học sinh thụ động, chỉ sử dụng chủ yếu thính giác cùng với tư duy tái hiện, giờ dạy dễ đơn điệu, buồn tẻ, do đó làm cho học sinh chóng mệt mỏi. Làm cho học sinh thiếu tích cực trong việc phát triển ngôn ngữ nói. Thiếu điều kiện cho phép giáo viên chú ý đầy đủ đến trình độ nhận thức cũng như kiểm tra đầy đủ sự lĩnh hội tri thức của từng học sinh. Kiến thức thiên về lí luận, ít chú ý đến kĩ năng thực hành của người học, do đó kĩ năng áp dụng vào đời sống thực tế bị hạn chế.

- Giáo viên trình bày phải chính xác các hiện tượng, sự kiện, khái niệm, tính chất của bài Lịch Sử, phải đảm bảo tính thuần tự, logic rõ ràng, dễ hiểu với lời nói gọn, rõ, sáng sủa, chuẩn xác, xúc tích. Trình bày phải thu hút và duy trì sự chú ý, gây được hứng thú, hướng dẫn tư duy của học sinh thông qua giọng nói, tốc độ nói, âm lượng thay đổi thích hợp qua cách đặt vấn đề và giải quyết vấn đề, kết hợp nói với điệu bộ nét mặt đúng lúc, đúng chỗ.

Những thuận lợi để giúp giáo viên học hỏi, làm quen với những tiết dạy theo phương pháp đổi mới, định hướng phát triển năng lực học sinh, cụ thể là nâng cao hiệu quả hình thức hoạt động nhóm trong tiết dạy thành công, đó là:

- Sự chỉ đạo sát sao của phòng giáo dục và đào tạo huyện Thuận Châu, hằng năm có những công văn chỉ đạo kịp thời kèm theo đó là những lớp tập huấn về dạy học theo phương pháp đổi mới. Sự hướng dẫn tận tình của Ban giám hiệu, kèm theo những quy định chung, những mẫu giáo án dạy học theo phương pháp đổi mới. Các tiết dạy chuyên đề cũng giúp các giáo viên trong tổ có kinh nghiệm học hỏi lẫn nhau.

- Rút kinh nghiệm qua những tiết dạy sinh hoạt chuyên môn cụm cũng góp phần giúp cho giáo viên có những trải nghiệm, đồng thời áp dụng vào tiết dạy của mỗi cá nhân.

- Đa phần giáo viên trẻ, nhiệt tình, có tinh thần học hỏi, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau

- Phương pháp hoạt động theo nhóm các em được thực hành ở hầu hết các môn mà các em đang học nên các khá thuận lợi khi yêu cầu các em hoạt động theo nhóm để giải quyết một tình huống hay trả lời một câu hỏi Lịch Sử nào đó.

- Học sinh ở lứa tuổi thiếu niên, ở lứa tuổi này các em rất thích tìm tòi và khám phá những kiến thức khoa học tự nhiên, chúng ta phải biết tận dụng đặc điểm này để kích thích các em có hứng thú học tập, tạo cho các em có khả năng học tập chủ động sáng tạo.

- Do sự bùng nổ của khoa học, kỹ thuật và công nghệ thông tin nên việc tham khảo, tra cứu, trao đổi kiến thức của học sinh cũng thuận tiện hơn.

- Thông qua hoạt động nhóm giúp các em tự tin hơn trong ý kiến của mình khi đưa ra trước lớp.

Do sự giao thoa giữa cái cũ và cái mới, giữa phương pháp dạy học truyền thống truyền thụ một chiều với phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, trong quá trình thực hiện các tiết dạy trên lớp giáo viên còn gặp phải nhiều khó khăn là do các nguyên nhân sau:

- Cần có phương tiện dạy học, học sinh phải chuẩn bị bài kĩ ở nhà trước khi đến lớp và phải mạnh dạn tự tin bộc lộ ý kiến quan điểm. Nhưng học sinh đã quen với phương pháp dạy học cũ, một bộ phận không nhỏ học sinh của chúng ta chưa quen với việc “Hoạt động nhóm”. Các em ít chịu thảo luận, ồn ào, không chịu làm việc, ỷ lại, trông chờ vào các bạn khác. Trong các nhóm chỉ có học sinh khá - giỏi làm việc, những học sinh trung bình, yếu thường ngồi chơi, làm việc riêng.

- Phương pháp học tập ở nhà của học sinh chưa hợp lý nên cũng ảnh hưởng không nhỏ đến vấn đề tiếp thu bài của học sinh.

- Khả năng vận dụng kiến thức đã học vào bài tập chưa đồng đều.

- Việc hoạt động nhóm của học sinh sẽ gặp khó khăn nếu thiếu các phương tiện thiết bị dạy học.

- Các em vẫn còn nhút nhát khi đưa ra ý kiến trước lớp, các em sợ ý kiến của mình sai các bạn cười.

- Giáo viên phải chuẩn bị kĩ bài giảng, thiết kế giờ dạy, lường trước các tình huống để chủ động tổ chức giờ dạy phối hợp giữa thầy và trò nhịp nhàng.

Cũng vì phương pháp dạy học hoạt động nhóm có những yêu cầu cao như vậy, nên đa phần giáo viên dạy học vẫn còn rất lạc hậu, chỉ theo lối diễn giảng đơn điệu, không đổi mới, không chú ý đến người học, số đông chưa chuẩn bị bài trước khi đến lớp, bản thân một số giáo viên cũng chưa năng động, học hỏi, chậm đổi mới.

**II. Nội dung sáng kiến**

1. **Bản chất của giải pháp mới**

1.1. Những điểm mới cơ bản của sáng kiến

Dạy học hoạt động nhóm là một phương pháp dạy học mà học sinh được phân chia thành những nhóm nhỏ riêng biệt, chịu trách nhiệm về một mục tiêu duy nhất, được thực hiện thông qua nhiệm vụ riêng biệt của từng người. Các hoạt động cá nhân riêng biệt được tổ chức lại liên kết hữu cơ với nhau nhằm thực hiện một mục tiêu chung.

Phương pháp thảo luận nhóm được sử dụng nhằm giúp mọi học sinh tham gia chủ động vào quá trình học tập, tạo cơ hội cho các em có thể chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, ý kiến giải quyết các vấn đề có liên quan đến nội dung bài học; tạo cơ hội cho các em được giao lưu học hỏi lẫn nhau; cùng nhau hợp tác giải quyết những nhiệm vụ chung

Điểm mới của phương pháp thảo luận nhóm là: Giờ học là sự phối hợp giữa người dạy và người học và trong việc lập kế hoạch, thực hiện, đánh giá giờ dạy. Nếu phương pháp dạy học truyền thống người học có vai trò bị động, do bên ngoài điều khiển kiểm tra, người dạy trình bày và giải thích nội dung mới cũng như chỉ đạo kiểm tra các bước học tập và quá trình học là một quá trình thụ động, việc học được tiến hành tuyến tính và hệ thống, quá trình dạy là quá trình truyền tải tri thức từ người dạy sang người học. Trong phương pháp dạy học hoạt động theo nhóm người học có vai trò tích cực và tự điều khiển, người dạy có nhiệm vụ đưa ra các tình huống có vấn đề và chỉ dẫn các công cụ để giải quyết vấn đề, giáo viên là người tư vấn. Quá trình học là một quá trình kiến tạo kiến thức tích cực, được tiến hành theo chủ đề phức hợp và theo tình huống, ở đó từng học sinh được bày tỏ quan điểm của cá nhân mình, tiếp thu những ý kiến của các bạn trong nhóm từ đó lọc được những kiến thức đúng nhất, chính xác nhất. Kết quả học tập là quá trình kiến tạo phụ thuộc cá nhân học sinh. Việc dạy được tiến hành với ý nghĩa gợi ý, hỗ trợ và tư vấn cho người học, tính lặp lại các phương pháp dạy đã sử dụng bị hạn chế.

Quá trình học là đối tượng đánh giá nhiều hơn kết quả học tập, chú trọng việc ứng dụng tri thức trong các tình huống, hành động.

Việc dạy học theo phương pháp hoạt động nhóm góp phần thay đổi lối dạy học truyền thụ một chiều sang dạy học *“****Lấy học sinh làm trung tâm****”* nhằm phát huy tính độc lập suy nghĩ sáng tạo của học sinh theo quan điểm ***“thầy thiết kế trò thi công và quá trình dạy học là dạy cách học chứ không phải là cung cấp kiến thức”,*** giúp học sinh phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, tinh thần hợp tác, kỹ năng vận dụng kiến thức vào những tình huống khác nhau trong học tập và thực tiễn, tạo niềm tin, niềm vui hứng thú trong học tập theo tinh thần.

1.2 Trình bày các bước/qui trình thực hiện giải pháp

1.2.1 Biện pháp thực hiện trong việc chia nhóm

a) Về phía nhà trường: Cần có định hướng và chỉ đạo kịp thời những nội dung sau:

- Công tác chia lớp: không vượt quá 45 học sinh trên một lớp, tỉ lệ học sinh giỏi, khá, trung bình mỗi lớp tương đối đồng đều

- Cơ sở vật chất: Mỗi phòng học cần có 12 bộ bàn ghế dài, để dễ chia nhóm học sinh mỗi nhóm từ 6 đến 8 học sinh khi cần hoạt động nhóm lớn, trang bị thêm bảng nhóm, bảng phụ.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc giáo viên thực hiện tổ chức hoạt động nhóm qua những tiết dự giờ để rút kinh nghiệm, những ưu điểm cần phát huy nhân rộng cho toàn trường, những hạn chế thì cần phải khắc phục.

- Qua những đợt tổ chức hoạt động chuyên đề, phải có sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm trong những kỳ họp môn hoặc tổ chuyên môn hàng tháng.

b) Về phía giáo viên chủ nhiệm

- Sau khi nhận được phân công và danh sách lớp chủ nhiệm thì giáo viên chủ nhiệm tiến hành ngay cuộc điều tra về học lực, hạnh kiểm, hoàn cảnh và chỗ ở của học sinh.

- Khi có kết quả điều tra giáo viên chủ nhiệm tiến hành phân loại học sinh theo ba loại: Giỏi, khá, Trung bình và kèm theo chỗ ở hoàn cảnh của học sinh để dễ phân công học sinh học nhóm ở nhà và quản lí rõ ràng hơn.

- Sau khi chuẩn bị xong mọi việc giáo viên chủ nhiệm tiến hành chia nhóm như sau: Tùy theo tình hình cơ sở vật chất của lớp học mà giáo viên cho học sinh ngồi 2 em một bàn đơn, ghép hai bàn đơn thành một bàn dài với vị trí 4 em được sắp xếp như sau:

+ Vị trí thứ nhất đầu bàn là một học sinh trung bình có tính năng động để phân công nộp bảng và nhận bảng nhóm trong quá trình học nhóm

+ Vị trí thứ hai là một học sinh giỏi (khá) làm nhóm trưởng,

+ Vị trí thứ ba là một học sinh trung bình, viết chữ sạch đẹp làm thư kí,

+ Vị trí thứ 4 là một học sinh khá hoặc trung bình nhạy bén phục vụ cần thiết trong quá trình học nhóm.

Sơ đồ chỗ ngồi cụ thể dựa theo lực học của các học sinh như sau:

Bàn giáo viên

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khá (TB) | TB | Giỏi (Khá) | TB | 1 1 | TB | Giỏi (Khá) | TB | Khá(TB) |
| Khá (TB) | TB | Giỏi (Khá) | TB | 2 2 | TB | Giỏi (Khá) | TB | Khá(TB) |
| Khá (TB) | TB | Giỏi (Khá) | TB | 3 3 | TB | Giỏi (Khá) | TB | Khá(TB) |
| Khá (TB) | TB | Giỏi (Khá) | TB | 4 4 | TB | Giỏi (Khá) | TB | Khá(TB) |
| Khá (TB) | TB | Giỏi (Khá) | TB | 5 5 | TB | Giỏi (Khá) | TB | Khá(TB) |
| Khá (TB) | TB | Giỏi (Khá) | TB | 6 6 | TB | Giỏi (Khá) | TB | Khá(TB) |

Như vậy, nhóm lớn (theo tổ) từ 6 đến 8 học sinh, cứ hai bàn liền nhau lập thành một nhóm, bàn số lẻ quay xuống bàn số chẵn khi hoạt động. Tuy nhiên cách sắp xếp chỗ ngồi như vậy thì khi học nhóm hai học sinh giỏi, hai học sinh trung bình quay mặt vào nhau, do đó giáo viên lưu ý các em thay đổi nhiệm vụ với nhau trong từng lần hoạt động nhóm, theo từng sở trường của các em để các em có dịp phát huy hết khả năng của mình.

Thông báo cho toàn thể giáo viên bộ môn biết về cách hoạt động nhóm để có sự phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn trong công tác tổ chức thi đua hàng tuần. Giáo viên chủ nhiệm hàng tuần phải có sơ kết và khen thưởng kịp thời những nhóm có thành tích học tập, những nhóm đã phát huy được sự giúp đỡ lẫn nhau để cùng tiến bộ.

1. Về phía giáo viên bộ môn

Do đặc thù hiện nay, giáo viên dạy học theo phương pháp đổi mới định hướng phát triển năng lực học sinh dựa trên sách giáo khoa hiện hành, sĩ số một lớp học đông dao động từ 41 đến 46 học sinh. Ngoài sự thống nhất cách chia nhóm của giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn có thể chia nhóm để phù hợp với lượng kiến thức. Khi tổ chức hoạt động nhóm cần dựa vào cơ sở vật chất của nhà trường, bàn ghế có phù hợp cho học sinh di chuyển trong quá trình thảo luận nhóm hay không, đồ dùng dạy học phải có đầy đủ cho các nhóm, phân chia nhóm học sinh trong các nhóm làm sao năng lực phải đồng đều, và nhóm phải phân chia ngay từ đầu vào năm học và cố định nhóm luôn trong các tiết học phải thực hiện theo sự phân công đó, chỉ thay đổi nhóm trưởng và thư kí.

+ Chia nhóm: Thông báo số nhóm, mỗi nhóm có bao nhiêu người và cách chia nhóm.

+ Một tiết có thể tổ chức cho học sinh học theo nhóm một lần, 2 lần… với số lượng thành viên nhóm và lượng công việc phù hợp cho mỗi nhóm. Căn cứ vào khả năng tiếp thu của mỗi lớp giáo viên có thể chia lớp thành các nhóm sao cho phù hợp giữa các nhóm, cố gắng để mỗi nhóm có đủ đối tượng học sinh: Giỏi, khá, trung bình, yếu.

+ Nhóm đôi (chia theo cặp): Tiến hành với những nội dung ngắn, đơn giản. Thông thường nhóm đôi với 2 học sinh tuy nhiên với bàn nào có số lượng học sinh lẻ thì có thể tăng lên thêm nhóm 3 học sinh. Giáo viên chỉ định cho hai học sinh ngồi gần nhau làm việc chung.

+ Theo từng bàn: Tiến hành với các nội dung có mức độ khó vừa phải. Thông thường mỗi bàn ghép có 4 hoặc 5 học sinh, cách chia này cần lưu ‎ý trình độ học lực của các cá nhân trong nhóm. Cách chia nhóm theo bàn nên sử dụng thường xuyên hơn.

+ Theo tổ (theo dãy bàn) Tiến hành với các nội dung khó, nhiều câu hỏi tư duy hay cần vận dụng vào thực tiễn, mỗi tổ từ 6 đến 8 học sinh.

+ Giáo viên phải bố trí chỗ ngồi sao cho mọi học sinh tham gia thảo luận có thể nhìn thấy mặt nhau một cách rõ ràng để thuận lợi cho việc bàn bạc, thảo luận.

+ Chúng ta còn có thể chia theo nhóm 4, nhóm nào lẻ thì hoạt động nhóm 5 học sinh, tức là hai bàn đơn quay mặt vào nhau làm thành một nhóm.

+ Ngoài ra, trong các tiết hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoặc giao bài tập về nhà giáo viên có thể phân nhóm cho học sinh theo từng bản, hoặc cụm bản để cùng tham gia hoạt động, giải quyết một vấn đề phù hợp với nội dung bài học.

c) Về phía học sinh

+ Rèn cho học sinh có thái độ hợp tác với giáo viên.

+Tích cực học tập, chủ động, tư duy sáng tạo, đoàn kết cùng nhau phấn đấu, cùng nhau tiến bộ.

1. Về phía phụ huynh học sinh

Kết hợp với giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc học tập của học sinh cũng như theo dõi thời gian học nhóm, thời gian học ở nhà.

1.2.2 Các biện pháp tổ chức hoạt động nhóm

Để thành công trong việc tổ chức hoạt động nhóm, giáo viên nên chia hoạt động nhóm thành các bước như sau:

\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:

- Giáo viên đưa ra nội dung cần tổ chức hoạt động nhóm: Có thể biến tấu câu hỏi trong sách giáo khoa thành dạng khác phù hợp với đối tượng học sinh nhưng vẫn đầy đủ nội dung .

- Học sinh đọc và tìm hiểu nội dung

- Giáo viên nêu vấn đề và xác định nhiệm vụ nhận thức

- Tổ chức chia nhóm, giao nhiệm vụ cho nhóm (Căn cứ vào đặc điểm, trình độ của mỗi nhóm rồi giao nhiệm vụ phù hợp)

- Hướng dẫn cách làm việc theo nhóm (Xác định rõ nhóm trưởng, thư kí...)

- Giáo viên có thể yêu cầu học sinh trả lời một vài câu hỏi cá nhân như: Mình sẽ làm gì? Cả nhóm sẽ làm gì? (Nếu nhận thấy học sinh chưa rõ ràng nội dung hay còn lúng túng).

- Sau cùng là câu nói của giáo viên: Các em thực hiện ra...(nháp, bảng phụ, ra vở ghi...), Thời gian thảo luận bắt đầu. (phải rõ ràng và dứt khoát).

\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- Đối với học sinh

+ Quay mặt vào nhau bắt đầu thảo luận.

+Nhóm trưởng phân công nhiệm vụ các thành viên trong nhóm, từng cá nhân suy nghĩ độc lập rồi mới trao đổi ý kiến, học sinh biết trước thì phát biểu trước, các học sinh còn lại lắng nghe và đóng góp ý kiến, nhóm trưởng xem xét ý kiến và quyết định thư kí ghi vào bảng nhóm.

+Trao đổi ý kiến thảo luận (thảo luận giữa cái đã cho và cái phải tìm).

+ Mỗi nhóm cử đại diện trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình (người đại diện không nhất thiết phải là nhóm trưởng có thể một thành viên nào đó do nhóm trưởng phân công).

- Đối với giáo viên

+ Quan sát hoạt động chung tất cả các nhóm trong lớp (giáo viên có thể dùng lời nói, ánh mắt, lắc đầu, nhúng vai... để bày tỏ sự đồng tình hoặc không đồng tình với ý kiến thảo luận của các nhóm).

+ Cần hỗ trợ hoạt động nhóm thông qua cách phối hợp hoạt động (điều hành, thảo luận, ghi kết quả thảo luận, trình bày kết quả...).

+Khi hết giờ quy định thảo luận nhóm, giáo viên báo cho toàn thể các nhóm dừng lại và treo kết quả nhóm theo thứ tự mà giáo viên quy định hoặc gọi đại diện nhóm hoàn thành tốt lên trình bày bài làm của nhóm mình

\* Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động:

+ Tùy thuộc vào thời gian mà giáo viên có thể yêu cầu các nhóm hoặc một vài nhóm báo cáo kết quả trước lớp, các nhóm còn lại theo dõi quan sát và đóng góp ý kiến

+ Giáo viên có thể gọi bất kì học sinh nào trong nhóm đang trình bày để vấn đáp thêm.

\* Bước 4: Phương án kiểm tra, đánh giá hoạt động và chốt kết quả học tập của học sinh.

+ Sau khi các nhóm báo cáo, các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.

+Đối với những nội dung tương đối khó thì giáo viên phân tích dẫn đến kết quả.

+ Đối với nội dung tương đối dễ thì giáo viên treo kết quả mà giáo viên đã chuẩn bị trước ở nhà rồi cho học sinh so sánh chéo giữa các nhóm. (có thể đưa ra biểu điểm chấm để học sinh các nhóm chấm chéo)

+Giáo viên có thể gọi một học sinh bất kì trong nhóm này để vấn đáp cách trình bày của nhóm kia. Qua đó đánh giá được quá trình hợp tác của các nhóm.

+ Sau cùng giáo viên chốt lại đánh giá kết quả của từng nhóm và nhận xét quá trình hoạt động của học sinh về thái độ chấp hành quy định của cá nhân và tập thể, tính nghiêm túc trong quá trình thảo luận. Tuyên dương các nhóm có kết quả tốt bằng những tràng vỗ tay làm cho không khí lớp sinh động hơn, phê bình các nhóm tham gia thảo luận chưa tốt, qua đó, thức đẩy phong trào thi đua giữa các nhóm.

Tóm lại: Quy trình tổ chức giờ học theo nhóm bao gồm 4 bước cơ bản:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Điểm xuất phát** | **Giáo viên** | **Học sinh** | **Đối tượng học tập** |
| Bước 1: | Hướng dẫn | Tự nghiên cứu | Kinh nghiệm cá nhân |
| Bước 2: | Tổ chức | Học sinh Học sinh  (*hợp tác, thảo luận*) | Kinh nghiệm cá nhân |
| Bước 3: | Tổ chức | Nhóm Nhóm  *(hợp tác, thảo luận)* | Nội dung học tập |
| Bước 4: | Trọng tài, cố vấn | Tự điều chỉnh kiến thức thu nhận được | Tri thức cá nhân |

Trong 4 bước trên, cần lưu ý trong bước 2 và bước 3 học sinh làm việc theo nhóm, còn bước 1 và bước 4 là bước làm việc cá nhân, học sinh tự suy nghĩ, tìm tòi. Bước 4 giúp học sinh tự lĩnh hội, tự điều chỉnh tri thức thu nhận được. Nó giúp cho kiến thức học sinh được lĩnh hội vững chắc hơn. Điều này được thể hiện rõ qua các bước trong quy trình sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Các bước** | **Giáo viên** | **Học sinh** |
| Bước 1 | - Nêu vấn đề, xác định nhiệm vụ nhận thức  - Tổ chức các nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm  - Hướng dẫn cách làm việc theo nhóm | - Nhận xét, phát hiện vấn đề  - Tham gia vào các nhóm, tổ chức nhóm  - Thu thập thông tin, tái hiện tri thức chuẩn bị làm việc trong nhóm |
| Bước 2 | - Khích lệ học sinh làm việc, khuyến khích sự tham gia của mỗi cá nhân học sinh vào các hoạt động học tập chung của nhóm.  - Đưa ra những câu hỏi gợi ý khi thảo luận bế tắc hoặc đi chệch hướng. | - Tự đặt mình vào các tình huống, tự sắm vai đưa ra cách xử lý tình huống, trao đổi ý kiến, thảo luận trong nhóm, xử lý thông tin.  - Tự ghi lại ý kiến theo chủ kiến của mình, khai thác những gì đã hợp tác với bạn hoặc tham khảo thêm ý kiến của giáo viên để bổ sung sản phẩm ban đầu của mình |
| Bước 3 | - Yêu cầu mỗi nhóm báo cáo kết quả.  - Ghi lại những điểm nhất trí và chưa nhất trí, những khía cạnh mà các nhóm bỏ qua.  - Tổ chức thảo luận toàn lớp | - Đại diện các nhóm trình bày, bảo vệ sản phẩm của mình trước lớp.  - Tỏ thái độ trước những ý kiến của các nhóm khác.  - Khai thác bổ sung ý kiến của các nhóm khác, điều chỉnh sản phẩm của nhóm mình. |
| Bước 4 | - Tóm tắt từng vấn đề.  - Đưa ra những nhận xét đánh giá về kết quả của từng nhóm, từ đó đưa ra các kết luận khoa học  - Giáo viên tổng kết, đặt vấn đề tiếp theo. | - So sánh, đối chiếu kết luận của giáo viên và của các bạn với sản phẩm ban đầu của mình.  - Tự sửa sai, bổ sung, điều chỉnh những gì cần thiết.  - Tự rút kinh nghiệm về cách học, cách xử lý tình huống, cách giải quyết vấn đề của mình. |

1.2.3 Một số chú ý khi tổ chức hoạt động nhóm

\* Thành phần nhóm

- Tùy thuộc vào mục đích sư phạm và yêu cầu của vấn đề học tập mà ta có nhiều cách chia nhóm. Khi thành lập nhóm cần lưu ý khả năng làm việc của các thành viên, trình độ học lực của các cá nhân trong nhóm và mối quan hệ giữa các thành viên.

- Tùy vào tình hình mà giáo viên có thể hoặc không cần chọn nhóm trưởng. Nhóm trưởng phải là người có kết quả học tập tốt, có ý thức giúp đỡ các thành viên trong nhóm

- Cần rèn luyện cho học sinh kỹ năng hợp tác nhóm bao gồm : kỹ năng hiểu được nhu cầu của người khác, kỹ năng biểu đạt một quan điểm, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng thảo luận, kỹ năng bảo vệ quan điểm, kỹ năng giải quyết mâu thuẫn …

\* Ra quy tắc cho nhóm

- Để việc thảo luận và học tập lẫn nhau thuận lợi giáo viên cần đưa ra một số quy tắc làm việc.

- Các thành viên trong nhóm đều phải có trách nhiệm hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

- Các thành viên trong nhóm đều có lượt nói, cần tạo điều kiện để học sinh nói hết các ý kiến, ưu tiên học sinh yếu kém phát biểu trước.

- Hãy ủng hộ và giúp nhau bổ sung chi tiết.

- Không cười nhạo những câu nói của người khác.

- Hãy suy nghĩ trước khi đặt câu hỏi. \* Giao việc cho nhóm

- Công việc được giao có thể là câu hỏi bằng lời, bằng phiếu học tập, bằng nội dung viết trên bảng …

- Nội dung công việc cần phải vừa sức với học sinh. Cần phải phù hợp trình độ, phù hợp giữa số lượng thành viên trong nhóm với khối lượng công việc.

- Công việc được giao phải đa dạng để phát huy tính tích cực của các thành viên trong nhóm, tránh nội dung quá đơn giản không kích thích tư duy của học sinh.

- Cần có đủ công việc để phân cho tất cả các thành viên trong nhóm, tránh chỉ có một vài thành viên làm việc còn các thành viên khác thì không.

\*Tổ chức thảo luận nhóm

Để tổ chức thảo luận cho hiệu quả giáo viên cần :

- Bố trí chỗ ngồi cho học sinh sao cho mọi học sinh tham gia thảo luận đều có thể nhìn thấy nhau.

- Trong cuộc thảo luận giáo viên không được can thiệp sâu vào cuộc thảo luận mà phải phát huy tính tự lực của mỗi học sinh trong suốt quá trình thảo luận, giáo viên chỉ can thiệp khi cuộc thảo luận đi lệch hướng.

- Giáo viên với tư cách là một chuyên gia: giúp gợi mở, dẫn dắt học sinh đến những cấp độ hiểu biết cao hơn. Giáo viên có thể bổ sung những gợi ý và các câu hỏi để giúp học sinh phát hiện vấn đề và tăng hứng thú thảo luận.

\* Đánh giá hoạt động nhóm

Việc đánh giá quá trình và kết quả hoạt động nhóm là một nhiệm vụ quan trọng giúp mang lại hiệu quả cho hoạt động dạy học theo nhóm. Giáo viên cần phải:

- Quan sát thái độ học tập và làm việc trong các nhóm.

- Đánh giá sự tiến bộ của nhóm trên cơ sở thu thập những thông tin về sự tiến bộ của mỗi thành viên trong nhóm (đặc biệt là chỉ số tiến bộ hay chỉ số cố gắng của nhóm).

- Cần phải có điểm thưởng hợp lí cho sự tiến bộ của các thành viên trong nhóm.

- Cần khen ngợi những thành viên đã đóng góp giúp cho nhóm tiến bộ.

1.2.4 Một số ví dụ về dạy học hoạt động nhóm trong môn Lịch Sử lớp 6

\* Đối với những yêu cầu phức tạp, câu hỏi khó mà cần phải suy luận lô gíc, nhiều ý liên quan đến nhau hoặc để phát hiện ra kiến thức mới giáo viên nên cho học sinh hoạt động theo nhóm lớn (2 bàn quay mặt vào nhau cùng hoạt động), tất cả các nhóm cùng thực hiện nhiệm vụ như nhau

Ví dụ: khi dạy phần 2) người Hi Lạp và Rô- ma đã có những đóng góp gì về văn hoá ở bài 6: Văn hóa cổ đại giáo viên cho học sinh hoạt động nhóm như sau:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

Các em nghiên cứu cứu thông tin SGK trang 18, hoạt động nhóm lớn trả lời cho cô hai câu hỏi sau:

1. Người Hy Lạp và Rô - ma đã đạt những thành tựu như thế nào trong lĩnh vực khoa học?

2. Kể tên một số nhà khoa học mà em biết?

Sau khi học sinh xác định được các yêu cầu của đề bài, giáo viên đề nghị các nhóm xác định nhóm trưởng và thư kí. Giáo viên yêu cầu học sinh thực hiện ra phiếu học tập,và phát lệnh thời gian hoạt động .

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh xác định yêu cầu của câu hỏi và thảo luận:

- Các cá nhân tự nghiên cứu sách giáo khoa tìm câu trả lời, so sánh và thống nhất kết quả với nhau.

- Cả nhóm thống nhất ý kiến, giao cho thư kí ghi lại vào phiếu học tập.

Khi các nhóm thảo luận, giáo viên quan sát, hỗ trợ từng nhóm khi cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

Giáo viên gọi đại diện một nhóm hoàn thành nhanh nhất báo cáo kết quả,

sau khi học sinh báo cáo xong, giáo viên gọi một học sinh khác trong nhóm bổ sung.

Bước 4: Phương án kiểm tra, đánh giá hoạt động và kết quả học tập của học sinh.

Tiếp theo là ý kiến từ các nhóm khác. Sau cùng, giáo viên nhận xét, chốt kiến thức.

\*Đối với những câu hỏi có yêu cầu đơn giản nhưng cần nhiều ý để so sánh hoặc tìm ra một kết luận chung nào đó thì giáo viên giao cho từng nhóm thảo luận một ý khác nhau, hoặc hai nhóm cùng thực hiện một hoạt động rồi tiến hành nhận xét chéo nhau.

Ví dụ: Khi dạy phần 4: Nhà nước Âu Lạc sụp đổ trong hoàn cảnh nào? trong tiết 15 + 16: Chủ đề Nước Âu Lạc

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

- Chia thành 6 nhóm. Các nhóm đọc mục 2, thảo luận và thực hiện các yêu cầu sau:

Nhóm 1 + 2:

+ Em biết gì về Triệu Đà?

+ Cuộc kháng chiến chống quân Triệu Đà diễn ra như thế nào? Kết quả?

Nhóm 3 + 4: Nguyên nhân thất bại của nước Âu Lạc trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Triệu Đà?

Nhóm 5 +6: Theo em, sự thất bại của An Dương Vương để lại cho đời sau bài học gì?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

Các nhóm thảo luận theo yêu cầu của nhóm mình

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động:

Theo từng nội dung giáo viên mời đại diện một nhóm trả lời, nhóm khác nhận xét.

Bước 4: Phương án kiểm tra, đánh giá hoạt động và kết quả học tập của học sinh.

Sau khi học sinh nhận xét, giáo viên bổ sung, chốt từng ý một và tuyên dương những nhóm có câu trả lời đúng bằng một tràng pháo tay.

\*Giáo viên nên chọn những yêu cầu có câu trả lời ngắn gọn, dễ thực hiện để học sinh hoạt động nhóm bàn hoặc hoạt động cặp đôi.

Ví dụ 1: Khi dạy kiến thức xã hội cổ đại phương Đông bao gồm những tầng lớp nào? Nhà nước chuyên chế cổ đại phương Đông. Tôi phân nhóm học sinh hoạt động như sau:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

Các em hãy quan sát sơ đồ bộ máy nhà nước, thảo luận theo cặp đôi trả lời cho cô câu hỏi sau:

Xã hội cổ đại phương Đông gồm có mấy tầng lớp?

Với câu hỏi này rất dễ với học sinh, học sinh có thể nhìn vào sơ đồ là trả lời được luôn nên giáo viên chỉ cần phát lệnh: thời gian thảo luận 2 phút bắt đầu.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

Các nhóm thảo luận, quan sát sơ đồ bộ máy nhà nước. Giáo viên quan sát, hỗ trợ khi cần thiết

Bước 3:Báo cáo kết quả hoạt động:

Đại diện một nhóm báo cáo kết quả

Bước 4: Phương án kiểm tra, đánh giá hoạt động và kết quả học tập của học sinh.

Giáo viên yêu cầu các nhóm khác nhận xét và bổ sung, cuối cùng giáo viên khẳng định, chốt kiến thức:

Xã hội cổ đại phương Đông gồm có các tầng lớp:

- Nông dân công xã , đông đảo nhất là tầng lớp lao động sản xuất chính trong xã hội .Họ phải nộp thuế và lao dịch cho quý tộc.

- Quý tộc là tầng lớp có nhiều của cải và quyền thế, bao gồm vua quan lại và tăng lữ.

- Nô lệ là những người hầu hạ, phục dịch cho quý tộc, thân phận không khác gì con vật.

\*Nếu nội dung bài tập quá khó với đối tượng học sinh, giáo viên có thể chuyển thành những dạng câu hỏi khác đơn giản, dễ hiểu đối với học sinh

Ví dụ: Để trả lời câu hỏi: Theo em, sự thất bại của An Dương Vương để lại cho chúng ta bài học gì trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

Nếu trong tiết học đó nhiều học sinh vẫn còn lúng túng, chưa hiểu đề bài, giáo viên có thể viết lại đề bài như sau:

Bài tập: Điền từ thích hợp vào chỗ trống (chống giặc, cảnh giác, sẵn sàng, trên dưới một lòng)

Sự thất bại của An Dương Vương để lại cho chúng ta bài học quý báu trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc hiện nay :

+ Đề cao tinh thần ……………với mọi kẻ thù.

+ Chuẩn bị lực lượng quân đội mạnh, vũ khí tốt, ………………chiến đấu.

+ Tinh thần đoàn kết………………………………., tập hợp sức mạnh toàn dân ngoại xâm.

Giáo viên biến đổi đề bài tập như vậy, học sinh dễ hiểu hơn, tiết kiệm thời gian hoạt động nhóm.

\* Trong một số hoạt động, ở bước chuyển giao nhiệm vụ, giáo viên có thể linh hoạt cho học sinh hoạt động trước ở nhà để tiết kiệm thời gian hoạt động trong giờ học.

Ví dụ : Để khởi động bài học: chủ đề nhà nước Văn Lang, giáo viên có thể giao nhiệm vụ cho học sinh về nhà tìm hiểu trả lời câu hỏi hằng năm, giỗ Tổ Hùng Vương diễn vào ngày nào? Ở đâu ? Tại sao cả nước ta lại có ngày giỗ Tổ ? đến tiết học các nhóm chỉ tổng hợp lại kết quả và báo cáo. Sau đó, giáo viên dẫn dắt vào bài: Lễ hội Đền Hùng, Phú Thọ là một lễ hội quốc gia để tưởng nhớ các vua Hùng đã có công dựng nước- nước Văn Lang. Phong tục giỗ tổ Hùng Vương đã trở thành truyền thống văn hoá lâu đời ở nước ta. Du lịch lễ hội đền Hùng kéo dài từ mùng 8 đến ngày 11 tháng 3 âm lịch, trong đó mùng 10 là chính hội. Vậy nhà nước Văn Lang ra đời ở đâu và trong điều kiện như thế nào cô trò chúng ta cùng tìm hiểu qua tiết học hôm nay.

\* Ngoài ra, để chuẩn bị cho các tiết tìm hiểu về lịch sử địa phương, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoặc giao bài tập về nhà (đối với bài tập khó), giáo viên có thể chia nhóm học sinh theo bản hoặc cụm bản để thuận tiện cho các em trong quá trình thảo luận.

Ví dụ : Xây dựng tiết hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ đề : Kể chuyện lịch sử bằng tranh. Giáo viên yêu cầu học sinh hoạt động theo cụm bản, giao cho các em về nhà chọn một nhân vật lịch sử tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc và đấu tranh giành độc lập và tìm tòi nghiên cứu về nhân vật đó theo mẫu gợi ý:

+ Tên nhân vật

+ Tiểu sử của nhân vật.

+ Hoạt động của nhân vật.

+ Các hoạt động của nhân dân ta để ghi nhớ công lao của nhân vật.

Đến tiết học giáo viên yêu cầu các nhóm dựa vào câu chuyện đã xây dựng được thực hiện vẽ tranh trên giấy A0, rồi đại diện từng nhóm lên thuyết trình về câu hỏi của nhóm mình, nhóm khác theo dõi nhận xét xem nội dung và các mốc thời gian có đúng không.

**2. Ưu, nhược điểm của phương pháp dạy học hoạt động nhóm**

2.1. Ưu điểm

Thông qua sự hợp tác tìm tòi nghiên cứu thảo luận tranh luận trong tập thể, ý kiến của mỗi cá nhân được bộc lộ, được điều chỉnh hay bác bỏ, qua đó học sinh nâng mình lên một trình độ mới. Chính hoạt động trong tập thể nhóm sẽ làm cho từng thành viên được bộc lộ suy nghĩ hiểu biết, thái độ của mình, qua đó được tập thể uốn nắn điều chỉnh, phát triển tình bạn, ý thức cộng đồng. Như thế hiệu quả học tập sẽ tăng lên.

Học tập theo nhóm tạo môi trường thuận lợi giúp cho học sinh có cơ hội phát biểu, trao đổi và học tập lẫn nhau, cùng nhau tìm hiểu, phát hiện kiến thức mới. Những học sinh yếu kém nay có cơ hội được học tập ở những bạn giỏi hơn và những học sinh khá, giỏi không chỉ hoàn thành nhiệm vụ của mình mà còn phải giúp đỡ các bạn yếu hơn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Hình thành cho các em tinh thần tự chủ, đoàn kết, hợp tác giúp đỡ nhau trong học tập và hoạt động

Học tập theo nhóm giúp học sinh phát triển năng lực xã hội. Giúp học sinh phát triển kỹ năng sử dụng ngôn ngữ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thảo luận, kỹ năng bảo vệ ý kiến, kỹ năng giải quyết mâu thuẫn… Học tập theo nhóm giúp những học sinh nhút nhát, thiếu tự tin có cơ hội phát biểu, trình bày ý kiến của mình và từ đó trở nên tự tin, năng động, mạnh dạn hơn trước tập thể.

Học tập theo nhóm giúp học sinh phát triển năng lực hoạt động. Học sinh có cơ hội phát huy kỹ năng sáng tạo, đánh giá, tổng hợp, phân tích, so sánh... Học sinh biết giải quyết các vấn để và tình huống, trong học tập một cách phù hợp, hiệu quả và sáng tạo và từ những vấn đề và tình huống đó học sinh sẽ rút ra được những kinh nghiệm, bài học quý giá cho bản thân.

Nội dung và cấu trúc sách giáo khoa Lịch Sử 6 cũng rất thuận lợi để giáo viên sử dụng phương pháp dạy học này. Đặc biệt kiến thức Lịch Sử 6 cũng liên quan nhiều đến các vấn đề lịch sử địa phương. Chính nội dung này đã kích thích các em học sinh ham tìm tòi hiểu biết và ham học bộ môn.

Một số thông tin tư liệu để học sinh mở rộng kiến thức trong mục “Có thể em chưa biết?”. Với nội dung và kiến thức như trong sách giáo khoa không chỉ giúp học sinh tìm thấy kiến thức cơ bản cần lĩnh hội mà còn được hướng dẫn cách thức làm việc, cách thức hoạt động để có thể tìm tòi phát hiện kiến thức.

Từ đó góp phần giáo dục tinh thần tập thể tương thân tương ái, đoàn kết trong học tập, để sau này các em trở thành người hoà đồng gần gũi, được mọi người yêu mến. Từ những thuận lợi trên đã khiến tôi lựa chọn phương pháp dạy học hoạt động nhóm làm đề tài sáng kiến kinh nghiệm của mình. Tuy nhiên một bài dạy tốt cần phải kết hợp nhiều phương pháp dạy học mới đi đến thành công.

2.2. Nhược điểm

Có một số thành viên ỷ lại không làm việc (hiện tượng ăn theo). Một số học sinh sẽ ỷ lại vào những người giỏi hơn sẽ giúp họ hoàn thành công việc được giao mà không tham gia hoạt động.

Có thể đi lệch hướng thảo luận do tác động của một vài cá nhân (hiện tượng chi phối, tách nhóm).

Có một số học sinh khá, giỏi quyết định quá trình, kết quả thảo luận nhóm nên chưa đề cao sự tương tác bình đẳng và tầm quan trọng của từng thành viên trong nhóm.

Nếu lấy kết quả thảo luận chung của nhóm làm kết quả học tập cho từng cá nhân thì chưa công bằng và chưa đánh giá đúng thực chất được sự nỗ lực của từng cá nhân trong nhóm.

Sự áp dụng cứng nhắc và quá thường xuyên, thiếu sáng tạo của giáo viên sẽ gây nhàm chán và giảm hiệu quả trong hoạt động học tập của các em*.*

Điều hành không tốt dễ dẫn đến mất trật tự trong học tập, tốn thời gian không cần thiết

**III. Khả năng áp dụng của sáng kiến**

Đề tài *“****Giải pháp nâng cao hiệu quả hình thức hoạt động nhóm trong dạy học môn Lịch Sử lớp 6 trường THCS Mường Khiêng****”* đã được bản thân tôi áp dụng thử tại các lớp 6A, 6B, 6C, 6D, 6E từ đầu năm học 2020 – 2021.

Lĩnh vực mà sáng kiến có thể áp dụng: Phương pháp dạy học hoạt động nhóm Lịch Sử 6

Điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến: Từ lí luận áp dụng vào thực tiễn, bản thân tôi nhận thấy phương pháp hoạt động nhóm có thể áp dụng linh hoạt trong mọi bài dạy, mọi vùng miền. Tuy nhiên để tạo được một hoạt động nhóm có kết quả như mong muốn là một việc làm tương đối khó, với nhiều lí do khách quan và chủ quan, nhưng tôi nghĩ rằng ai cũng làm được với điều kiện là giáo viên phải có nhận thức đúng đắn, phải dành nhiều thời gian đầu tư suy nghĩ, lập kế hoạch cụ thể, chuẩn bị chu đáo và phải mạnh dạn thực hành. Trong quá trình áp dụng giáo viên cần lưu ý những vấn đề sau:

- Nội dung của bài học có chứa đựng các tình huống có vấn đề, có nhiều cách hiểu, cách lí giải, cần nhiều ý tưởng sáng tạo có tính chất khái quát cao.

- Nội dung bài học cần có mức độ khó khăn nhất định mà một cá nhân khó có thể tự mình giải quyết, cần phải có sự hợp tác.

- Bài học cần rèn luyện cho học sinh nhiều kỹ năng, đặc biệt là các kỹ năng phân tích, tổng hợp, so sánh.

- Tránh lựa chọn các bài học có nội dung trừu tượng.

Tất nhiên, muốn thành công trong quá trình tổ chức hoạt động nhóm giáo viên cần phải dốc hết nhiệt tình, tâm hồn cho nghề nghiệp, phải tìm ra những giải pháp tốt nhất phù hợp với điều kiện thực tế giảng dạy trong nhà trường, phải tạo cho học sinh có nề nép thói quen làm việc theo nhóm.

Phạm vi có thể áp dụng sáng kiến: Có khả năng ứng dụng rộng rãi phương pháp học tập theo nhóm trong công tác giảng dạy bộ môn Lịch Sử nói riêng và tất cả các môn học khác nói chung để làm tiền đề cho việc dạy học theo sách giáo khoa mới trong những năm học tiếp theo.

**IV. Hiệu quả, lợi ích thu được**

Việc nghiên cứu thực trạng, áp dụng biện pháp nâng cao hiệu quả hình thức hoạt động nhóm trong giảng dạy môn Lịch Sử ở Lớp 6 trường THCS Mường Khiêng góp phần tạo cho bản thân cá nhân tôi tự tin hơn trong công tác giảng dạy của mình, chủ động trong việc lên lớp với các tiết dạy, bài giảng trở nên sinh động hơn với các phương pháp khác nhau và các hình thức tổ chức dạy học khác nhau. Học sinh học tập tích cực hơn, giáo viên giảng dạy hiệu quả hơn .

Để biết được thái độ học sinh đối với hình thức hoạt động nhóm, tôi đã yêu cầu các em học sinh khối 6 điền vào phiếu trưng cầu ý kiến của các em với nội dung sau:

Câu 1: Thái độ của em như thế nào đối với việc học nhóm?

a) Rất ham thích. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .. . . .. . . . . . . . . . . . . .. . . . . €

b) Ham thích. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .. . . .. . . . . . . . . . . . . .. . . . . . . . . €

c) Bình thường. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .. . . .. . . . . . . . . . . . . .. . . . . . . €

Câu 2: Việc tiếp thu bài qua các tiết có tổ chức hoạt động nhóm?

a) Tiếp thu tốt. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .. . . .. . . . . . . . . . . . . .. . . . . . . €

b) Bình thường. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .. . . .. . . . . . . . . . . . . .. . . . . . . €

c) Khó tiếp thu. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .. . . .. . . . . . . . . . . . . .. . . . . . . €

Câu 3: Học theo phương pháp hoạt động nhóm có thuận lợi gì?

a) Tự phát hiện kiến thức . . . . . . . . . . . . . .. . . .. . . . . . . . . . . . . .. . . . . €

b) Phát huy hết khả năng của cá nhân. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .. . . .. . .€

c) Cả câu a và câu b đều thuận lợi. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .. . . .. . . . . €

Kết quả thăm dò tháng 9 năm 2020, tôi đưa ra được bảng tổng hợp như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Lớp | Tổng số học sinh | Số học sinh có thái độ hào hứng | | Số học sinh có thái độ bình thường | | Ít quan tâm | | Ghi chú |
| Tổng số | % | Tổng số | % | Tổng số | % |  |
| 6A | 46 | 15 | 32,6 | 20 | 43,4 | 11 | 24,0 |  |
| 6B | 45 | 12 | 26,6 | 18 | 40.0 | 15 | 33,4 |  |
| 6C | 46 | 15 | 32,6 | 16 | 34,7 | 15 | 32,7 |  |
| 6D | 45 | 10 | 22,2 | 20 | 44,4 | 15 | 33,4 |  |
| 6E | 45 | 25 | 55,5 | 15 | 33,4 | 5 | 11,1 |  |

Kết quả thăm dò sau khi áp dụng sáng kiến:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Lớp | Tổng số học sinh | Số học sinh có thái độ hào hứng | | Số học sinh có thái độ bình thường | | Ít quan tâm | | Ghi chú |
| Tổng số | % | Tổng số | % | Tổng số | % |  |
| 6A | 46 | 35 | 76,0 | 16 | 24,0 | 0 | 0 |  |
| 6B | 45 | 33 | 73,3 | 12 | 26,7 | 0 | 0 |  |
| 6C | 46 | 27 | 58,6 | 19 | 41,4 | 0 | 0 |  |
| 6D | 45 | 27 | 60,0 | 18 | 40,0 | 0 | 0 |  |
| 6E | 45 | 30 | 66,6 | 15 | 33,4 | 0 | 0 |  |

Kết quả kiểm tra khảo sát chất lượng đầu năm học 2020 - 2021 trước khi áp dụng sáng kiến như sau

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Lớp | Tổng số  học sinh | Loại giỏi | | Loại khá | | Loại TB | | Yếu – Kém | |
| SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 6A | 46 | 1 | 2,4 | 20 | 43,4 | 17 | 36,9 | 8 | 17,3 |
| 6B | 45 | 0 | 0 | 15 | 33,3 | 20 | 44,4 | 10 | 22,3 |
| 6C | 46 | 0 | 0 | 12 | 26,0 | 25 | 54,3 | 9 | 19,7 |
| 6D | 45 | 0 | 0 | 15 | 33,3 | 25 | 55,5 | 5 | 11,2 |
| 6E | 45 | 8 | 17,9 | 20 | 44,4 | 17 | 37,7 | 0 | 0 |

Với việc áp dụng phương pháp giảng dạy hoạt động nhóm ở khối Lớp 6 trường THCS Mường Khiêng trong năm học 2020 - 2021, tôi đã thu được kết quả trong học kì I như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Lớp | Tổng số  học sinh | Loại giỏi | | Loại khá | | Loại TB | | Yếu - Kém | |
| SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 6A | 46 | 5 | 11 | 33 | 71,7 | 8 | 17,3 | 0 | 0 |
| 6B | 45 | 2 | 4,6 | 22 | 48,8 | 21 | 46,6 | 0 | 0 |
| 6C | 46 | 0 | 0 | 21 | 45,6 | 25 | 54,4 | 0 | 0 |
| 6D | 45 | 1 | 2,3 | 24 | 53,3 | 20 | 44,4 | 0 | 0 |
| 6E | 45 | 13 | 28,9 | 31 | 68,8 | 1 | 2,3 | 0 | 0 |

*\* Nhận xét:*

Sau thời gian áp dụng phương pháp dạy học mới, kết quả đạt được như sau:

- Học sinh có thái độ hào hứng với cách học hoạt động nhóm hơn, không còn lúng túng khi giáo viên phát lệnh hoạt động nhóm.

- Kết quả đạt được cuối học kì I năm học 2020 - 2021 của khối lớp 6 so với khảo sát chất lượng đầu năm:

+100 % học sinh đạt trên trung bình.

+ Tỉ lệ học sinh giỏi tăng

+ Tỉ lệ học sinh khá tăng

+ Tỉ lệ học sinh trung bình giảm

+ Tỉ lệ học sinh yếu kém không có.

Sau khi thực hiện sáng kiến, bản thân tôi đã thực hiện thành thạo và quản lí tốt các hoạt động nhóm, đem lại hiệu quả tích cực trong quá trình lĩnh hội kiến thức, tạo được hứng thú, đam mê cho học sinh.

Tạo được bầu không khí lớp học thân thiện, giúp cho các em tăng cường tinh thần đoàn kết, xây dựng phong trào thi đua sôi nổi, từ đó các em tiếp cận kiến thức nhẹ nhàng hơn.

Học sinh không còn lúng túng khi giáo viên yêu cầu các em hoạt động nhóm để tìm ra kiến thức mới. Các em có niềm tin, say mê và yêu thích học tập môn Lịch Sử, từ đó phát triển tư duy độc lập suy nghĩ. Tạo được hứng thú cho các em trong giờ học Lịch Sử, giảm bớt căng thẳng và sức ép tâm lý với các em mỗi khi vào giờ học bộ môn . Khơi dậy và phát huy khả năng tự học, hình thành tư duy tích cực, độc lập sáng tạo, phát huy được bản lĩnh cá nhân và tập thể học sinh. Tạo được sự đoàn kết, thân ái, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình lĩnh hội kiến thức . Đặc biệt kích thích tinh thần ham học của học sinh và sự quan tâm, đầu tư của phụ huynh và nhà trường. Từ đó tạo được “đòn bẩy” trong việc nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường trong năm học 2020 - 2021.

Kết quả của sáng kiến kinh nghiệm góp phần khẳng định: Trường ở vùng khó khăn vẫn hoàn toàn có thể thực hiện thành công những tiết dạy đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh nếu như được trăn trở và quan tâm đầu tư đúng hướng.

**PHẦN KẾT LUẬN**

**1. Những bài học kinh nghiệm được rút ra từ quá trình áp dụng sáng kiến.**

Tổ chức hoạt động nhóm là một phương pháp dạy học mang lại hiệu quả rất cao nhằm giúp học sinh tích cực trong quá trình chiếm lĩnh tri thức, đồng thời rèn luyện được cho học sinh nhiều kỹ năng quan trọng. Những kỹ năng này sẽ rất có ích cho các em trong học tập cũng như trong công việc. Tuy nhiên việc sử dụng phương pháp tổ chức hoạt động nhóm đòi hỏi giáo viên phải có nhiều kinh nghiệm. Từ việc lựa chọn nội dung bài học, phân bố học sinh theo nhóm, hướng dẫn học sinh làm việc theo nhóm, đặc điểm tâm lý, đối tượng học sinh, kiểm tra, gợi ý đến việc đánh giá nhận xét học sinh đều đòi hỏi sự khéo léo, năng lực chuyên môn và có kinh nghiệm của giáo viên. Bên cạnh những mặt chủ quan mình có thể chuẩn bị cho một buổi tổ chức hoạt động nhóm thành công còn phải lưu ý những mặt khách quan như thiết bị, cơ sở vật chất của nhà trường. Các phương tiện giảng dạy như bảng, máy chiếu, máy tính … là những phương tiện góp phần rất lớn cho hoạt động học tập thành công.

Tóm lại phương pháp dạy học tổ chức hoạt động nhóm là một phương pháp dạy học hiện đại có nhiều ưu điểm trong quá trình đổi mới phương pháp giảng dạy tuy nhiên cũng có những hạn chế nhất định. Việc áp dụng một phương pháp dạy học có thành công hay không vẫn phụ thuộc vào kinh nghiệm, và năng khiếu, năng lực chuyên môn, cách vận dụng sáng tạo của giáo viên nhằm phát huy những mặt tích cực của phương pháp phù hợp với đặc điểm tâm lý, vùng miền và điều kiện thực tế của nhà trường, các yếu tố chủ quan, khách quan … nhằm phát huy tối đa tích tích cực, sáng tạo, cộng đồng hợp tác của học sinh. Muốn thành công trong quá trình hoạt động nhóm, giáo viên phải dốc hết nhiệt tình, tâm hồn cho nghề nghiệp, phải tìm ra những giải pháp tốt nhất phù hợp với điều kiện thực tế giảng dạy ở cơ sở, phải tạo cho học sinh có nề nếp, thói quen làm việc theo nhóm. Thầy tổ chức hoạt động tốt, trò học tốt, chắc chắn hiệu quả một hoạt động thảo luận nhóm sẽ thành công.

**2. Những kiến nghị, đề xuất điều kiện để triển khai, ứng dụng sáng kiến vào thực tiễn.**

## \* Đối với các cấp quản lí giáo dục

- Đề nghị nhà trường cần quan tâm hơn nữa đến chất lượng tuyển sinh đầu vào; tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường theo chuẩn quốc gia, bổ sung đầy đủ kịp thời các trang thiết bị dạy và học như: Bảng phụ, bảng nhóm, máy chiếu,….

- Tổ chuyên môn cần đóng góp ý kiến và tổ chức nhiều chuyên đề ngoại khoá nhằm đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao hiệu quả hình thức hoạt động nhóm trong giảng dạy. Đồng thời giúp người thực hiện đề tài có thể mở rộng đối tượng nghiên cứu ra phạm vi học sinh toàn trường THCS Mường Khiêng trong các năm học tiếp theo.

\* Đối với giáo viên

- Cần phải tâm huyết với nghề, phải biết quan tâm giúp đỡ các em lúc khó khăn, lúng túng trong các bài Lịch Sử khó, không nên tạo không khí ngột ngạt trong lớp học; cần phải biết lựa chọn nhiều phương pháp khác nhau và tổ chức các hoạt động học tập khác nhau để vận dụng các giải pháp trên một cách linh hoạt, chủ động và sáng tạo,tránh tình trạng vận dụng một cách khô cứng, máy móc làm ảnh hưởng đến hiệu quả tiết dạy và năng suất học tập bộ môn của học sinh; Thường xuyên thay đổi cách thức hoạt động nhóm, đặt ra nhiều trò chơi hấp dẫn, thu hút học sinh tham gia.

- Thường xuyên đi dự giờ hội giảng, thao giảng, đặc biệt là dự giờ giáo viên dạy giỏi, giáo viên có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy.

\* Đối với học sinh

Trang bị đầy đủ các loại đồ dùng, sách giáo khoa, sách tham khảo và các đồ dùng học tập Lịch Sử khác; tích cực học tập, suy nghĩ nhiều hơn, làm việc nhiều hơn, thảo luận nhiều hơn, nghĩa là phải có sự cố gắng trí tuệ và nghị lực trong quá trình tiếp cận tri thức mới.

**3. Cam kết không sao chép hoặc vi phạm bản quyền**

Tôi xin cam đoan rằng đây là đề tài mà bản thân tôi đã đúc kết được trong quá trình giảng dạy môn Lịch Sử 6 tại trường THCS Mường Khiêng, không sao chép hoặc vi phạm bản quyền của một tác giả nào khác.

Do đề tài mới chỉ áp dụng với một khối lớp 6, chắc chắn rằng đề tài sẽ có thiếu sót. Mong các thầy cô giáo, các anh chị em đồng nghiệp tham gia góp ý kiến để đề tài được hoàn thiện hơn .

Tôi xin chân thành cảm ơn!

*Mường Khiêng, ngày 21 tháng 3 năm 2021*

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**  **ÁP DỤNG SÁNG KIẾN** | **TÁC GIẢ SÁNG KIẾN**  **Lò Thị Hoa** |